TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **333**/2022/HSST
Ngày: 30/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huế.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Tôn Thất Qúy và bà Trần Thị Bích Thủy.

-Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Huyền Trang- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Mạnh Long- Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế (60 Nguyễn Huệ, Huế) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 313/2022/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 298/2022/QĐXXST-HS ngày 13/12/2022, đối với bị cáo:

Võ Văn Anh T, tên gọi khác: X, sinh ngày 02/10/2004 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi ĐKNKTT: Thôn B, xã S, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; Nơi cư trú: Tổ 4, khu vực 4, phường H1, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hoá: 05/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Cao Đài; con ông Võ Văn H (đã chết) và bà Trương Thị T, sinh năm 1975; vợ: con: Chưa có.

Quá trình nhân thân: Lúc nhỏ sống với cha mẹ, học đến lớp 5/12 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình. Ngày 25/3/2022 bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 04 tháng 03 ngày tù, bằng thời hạn tạm giam về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 66/2022/HS-ST lần phạm tội này, bị cáo dưới 18 tuổi).Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện bắt tạm giam từ ngày 19/9/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Bị hại:

Chị Phan Thanh H, sinh năm 1990; địa chỉ: 4/333 đường N, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

Chị Nguyễn Hà Thị Ngọc X, sinh năm 1989; địa chỉ: 11/19 đường X , phường G, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Quang T, sinh ngày 20/6/2004; địa chỉ: 6/98/7 đường Ư, phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

Người làm chứng: Chị Huỳnh Thị Kim L, sinh năm 1999; địa chỉ: Số 70

đường Q, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Văn Anh T, không có nghề nghiệp ổn định, không có tiền tiêu xài cá nhân nên nảy sinh ý định đi bộ trên các tuyến đường của thành phố H tìm sơ hở của người dân trong quản lý tài sản để trộm cắp tài sản.

Vụ thứ nhất: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 07/8/2022, khi Võ Văn Anh T đi bộ một mình đến trước quán cà phê B1 do chị Phan Thị Thanh H làm chủ. T thấy vách tường rào có chỗ bị hư hỏng, các viên gạch được xếp chồng lên nhau nên dùng tay đẩy các viên gạch tạo ra khoảng trống rồi chui vào trong quán. Sau đó, T đi đến khu vực pha chế, dùng đèn pin rọi xung quanh tìm kiếm thì phát hiện 01 chìa khóa để cạnh phòng pha chế. T dùng chìa khóa mở cửa phòng pha chế, vào bên trong lục tìm tài sản. Khi T mở hộc tủ gỗ dưới bàn pha chế thì thấy có hai chìa khóa nên T dùng chìa khóa này để mở hộc tủ đựng tiền bằng kim loại ở bàn thu ngân, phía dưới máy vi tính rồi lấy trộm số tiền 2.226.000 đồng. Sau đó T đi ra theo hướng đã đi vào rồi đến quán karaoke G1 ở đường N1 chơi game, số tiền trộm cắp được T đã tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Khoảng 01 giờ ngày 16/9/2022, Võ Văn Anh T đi bộ một mình vào kiệt 19 đường X , phường G, thành phố H, thấy cửa sổ nhà không đóng nên đã trèo lên khung cửa sổ, đưa tay vào trong kéo rèm qua một bên thì phát hiện 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12, màu trắng, 64 Gb của chị Nguyễn Hà Thị Ngọc X để trên giường nằm, cạnh cửa sổ nên T lấy trộm điện thoại di động rồi tẩu thoát. Đến khoảng 5 giờ cùng ngày T bấm ngẫu nhiên mật khẩu điện thoại là 555555 thì mở được khóa màn hình điện thoại. Sau đó, T vào ứng dụng Grab rồi đăng nhập vào tài khoản Grab của chị X. Lúc này, T phát hiện ví Moca trong ứng dụng Grab của chị X có liên kết với tài khoản ngân hàng Vietcombank số 016100161411 của chị X. Tuấn thao tác chuyển tiền từ tài khoản Vietcombank của chị X vào ví Moca trong ứng dụng 3 lần với tổng cộng số tiền 15.000.000 đồng, T tiếp tục chuyển từ ví Moca trong ứng dụng Grab vào lại tài khoản ngân hàng Vietcombank của chị X 02 lần với số tiền 4.000.000 đồng. Sau đó T đã dùng số tiền 11.000.000 đồng trong ví Moca trong ứng dụng Grab của chị X để mua mã thẻ cào điện thoại nạp vào tài khoản game rồi dùng chơi game hết. Đến khoảng 20 giờ ngày 17/9/2022, thông qua mạng xã hội facebook, T liên hệ với Nguyễn Quang T để hỏi bán điện thoại và hẹn T đến quán game V2 tại 42 đường P, phường V2, thành phố H để mua bán. T khôi phục cài đặt gốc của điện thoại rồi đến chỗ gặp Nguyễn Quang T. Tại đây, T nói điện thoại này là của T và hai bên thoả thuận mua bán điện thoại với giá 5.000.000 đ.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12, màu trắng, 64Gb, số IMEL 1: 353920964761037, số IMEL 2: 353920964854063, đã qua sử dụng; Tiền Việt Nam 4.500.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 250/KL- HĐĐG ngày 19/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố H xác định: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 đã qua sử dụng tại thời điểm chiếm đoạt có giá trị là 9.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng:

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại điện thoại di động hiệu Iphone 12 màu trắng, 64Gb, số IMEL 1: 353920964761037, số IMEL 2: 353920964854063 cho chị Nguyễn Hà Thị Ngọc X.

Đối với số tiền Việt Nam 4.500.000 đồng hiện đang tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự:

Chị Nguyễn Hà Thị Ngọc X yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 11.000.000 đồng, chị Phan Thanh H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.226.000 đồng, anh Nguyễn Quang T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 5.000.000 đồng

Đối với việc Nguyễn Quang T mua điện thoại do bị cáo T bán nhưng không biết điện thoại này do T trộm cắp mà có nên không có dấu hiệu tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Đối với vách tường gạch nơi bị cáo T xô đổ những viên gạch để vào bên trong quán cà phê B1 trộm cắp tài sản, bị hại Phan Thanh H khai nhận xác định tại vị trí đó đã bị hư hỏng sẵn, chị chỉ xếp các viên gạch chồng lên nhau, việc T xô đổ không gây thiệt hại gì và chị không yêu cầu gì về việc này nên không xem xét xử lý.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Võ Văn Anh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo phạm tội từ 02 lần trở lên.

Bản cáo trạng số 330/CT-VKS-HS ngày 28/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế quyết định truy tố bị cáo Võ Văn Anh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế thực hành quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Điều 91, khoản 2 Điều 101 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Võ Văn Anh T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự: Trả lại cho anh Nguyễn Quang T số tiền 4.500.000 đồng; buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Nguyễn Hà Thị Ngọc X số tiền 11.000.000 đồng; bồi thường cho chị Phan Thanh H số tiền 2.226.000 đồng; bồi thường cho anh Nguyễn Quang T số tiền 500.000 đồng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Căn cứ điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ theo thủ tục chung.

[2] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về tội danh: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà hôm nay, bị cáo Võ Văn Anh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 07/8/2022, tại quán cà phê B1, số 4/333 đường N, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, Võ Văn Anh T đã có hành vi trộm cắp tài sản là số tiền 2.226.000 đồng của chị Phan Thanh H; Khoảng 01 giờ ngày 16/9/2022, tại số nhà 11/19 đường X , phường G, thành phố H, Võ Văn Anh T đã có hành vi trộm cắp tài sản là điện thoại di động hiệu Iphone 12 có giá trị 9.000.000 đồng của chị Nguyễn Hà Thị Ngọc X, rồi sử dụng điện thoại này để đăng nhập tài khoản ngân hàng của chị X để chuyển tiền thanh toán mua thẻ game có giá trị 11.000.000đồng. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố đối với bị cáo Võ Văn Anh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Mặc dù bị cáo đã bị kết án về tội Trộm cắp tài sản, tuy nhiên do tại thời điểm phạm tội đối với vụ án này thì bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên không xác định là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 của Bộ luật Hình sự. Khi thực hiện tội phạm, bị cáo 3 lần thực hiện hành vi chiếm đoạt đều có số tiền chiếm đoạt mỗi lần trên 2.000.000 đồng nên bị cáo phạm vào tình tiết tăng nặng là phạm tội từ 02 lần trở lên, theo quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hình phạt: Bị cáo có nhân thân xấu, trước đó đã bị xử phạt tù về tội Trộm cắp tài sản, nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân, lại tiếp tục trộm cắp tài sản có tổng giá trị 22.226.000 đồng là thể hiện xem thường pháp luật và có khả năng tiếp tục gây nguy hiểm cho xã hội. Do đó, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo sinh ngày 02/10/2004, thực hiện hành vi trộm cắp sản vào ngày 07/8/2022 và ngày

16/9/2022 là thời điểm chưa đủ 18 tuổi nên được hưởng chính sách về xử lý hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội theo quy định tại Điều 101 Bộ luật hình sự nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo; tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo, sớm hòa nhập với cộng đồng, trở thành công dân tốt, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

[7] Đối với việc Nguyễn Quang T mua điện thoại do bị cáo bán nhưng không biết điện thoại do bị cáo phạm tội mà có, nên không cấu thành tội phạm. Cơ quan Công an thành phố H đã nhắc nhở rút kinh nghiệm là đúng pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với điện thoại di động hiệu Iphone 12 màu trắng, 64Gb, số IMEL 1: 353920964761037, số IMEL 2: 353920964854063, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho bị hại là đúng pháp luật, tại phiên tòa không có ai có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với số tiền Việt Nam 4.500.000 đồng là số tiền thu được của bị cáo nên cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Phan Thanh H số tiền 2.226.000 đồng; bồi thường cho chị Nguyễn Hà Thị Ngọc X 11.000.000 đồng; bồi thường cho anh Nguyễn Quang T số tiền 5.000.000đồng.

[10] Về án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án số tiền 18.226.000 đồng, do đó bị cáo phải chịu án phí là 911.300 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 2 Điều 52, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Võ Văn Anh T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Võ Văn Anh T 11 (mười một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 19/9/2022.

2.Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên bố:

Tạm giữ số tiền 4.500.000 đồng của bị cáo Võ Văn Anh T để đảm bảo việc thi hành án dân sự đối với bị cáo.

(Số tiền này được cơ quan điều tra nộp vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, theo giấy nộp tiền số 394901054597 ngày 28/11/2022 của Ngân hàng thương mại cổ phần C).

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015:

Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị PhanThanh H số tiền 2.226.000 đồng, bồi thường cho chị Nguyễn Hà Thị Ngọc X 11.000.000 đồng, bồi thường cho anh Nguyễn Quang T số tiền 5.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Võ Văn Anh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 911.300 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh TTHuế;
-Sở Tư pháp tỉnh TTHuế;
-Phòng PV06 Công an tỉnh TTHuế;
-Công an thành phố H;
-VKSND thành phố H;
-THA HS, THA DS;
-Bị cáo, bị hại, người liên quan;
-Lưu.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Huế